

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KIM THANH PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KIM THANH PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109542191

3. Ngày thành lập: 08/03/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2, ngõ 5, tổ 6 Nhân Trạch, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0941663358

Fax:

Email: kimthanhphat1518@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
4.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5.	Xây dựng công trình điện	4221
6.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
7.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
8.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn tân dược; - Bán buôn dụng cụ y tế: Băng, băng, gạc, dụng cụ cứu thương, kim tiêm...; - Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: Máy đo huyết áp, máy trợ thính... - Bán thuốc thú y. - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	4649
10.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

11.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình thủy - Xây dựng công trình khai khoáng - Xây dựng công trình chế biến, chế tạo - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663(Chính)
14.	Phá dỡ	4311
15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
18.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
19.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
20.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
21.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)	4669
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659

25.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: - Kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường - Kinh doanh dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa - Kinh doanh dịch vụ kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng - Kinh doanh dịch vụ giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa - Kinh doanh dịch vụ chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý - Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị, vật tư	7120
26.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thủy lợi; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện: Công trình dân dụng - công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, công trình giao thông, thủy lợi, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; - Đo bóc khối lượng; - Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; - Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; - Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; - Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. - Khảo sát xây dựng, bao gồm: Khảo sát địa hình; khảo sát địa chất công trình. - Lập quy hoạch xây dựng. - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình, - Quản lý dự án đầu tư xây dựng - Thi công xây dựng công trình. - Giám sát thi công xây dựng công trình. - Kiểm định xây dựng. - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng. - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Tư vấn quản lý dự án xây dựng - Dịch vụ tư vấn đấu thầu	7110

27.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
29.	Cho thuê xe có động cơ	7710
30.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
31.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động bán đấu giá)	4511
32.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
33.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động bán đấu giá)	4530
34.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động bán đấu giá)	4541
35.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
36.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động bán đấu giá)	4543
37.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
39.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
40.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Trừ vận tải hàng không)	5229
43.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
44.	Bán buôn thực phẩm	4632
45.	Bán buôn đồ uống	4633
46.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lã	4634
47.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
48.	Xây dựng công trình công ích khác	4229

49.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐỨC TÙNG	Số 2, ngõ 5, tổ 6 Nhân Trạch, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	600.000.000	20,000	001083034443	
2	BÙI THỊ THANH	Số 2, ngõ 5, tổ 6 Nhân Trạch, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.400.000.000	80,000	C5816994	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI THỊ THANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/10/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: C5816994

Ngày cấp: 30/07/2018

Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2, ngõ 5, tổ 6 Nhân Trạch, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 2, ngõ 5, tổ 6 Nhân Trạch, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội